TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2017/HSST
Ngày: 22 - 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông H Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Len. Nghề nghiệp: Giáo viên về hưu.
2. Ông Trần Ngọc Châu. Nghề nghiệp: Hưu trí.

- *Thư ký phiên toà:* Ông H Văn Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*: Ông Đinh Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2017/HSST, ngày 09 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 02/11/2000; Tại: HB, HT, Thanh Hóa; Nơi ĐKHK thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn NT, xã HB, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị N(Đã chết); Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 23/7/2017 đến ngày 29/7/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Phạm Văn T, sinh năm 1958 (là bác ruột của bị cáo).

Trú tai: Thôn NT, xã HB, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Dương Thị Vân – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 23/7/2017 trên đoạn đường cổng chợ Đồng Hà thuộc thôn Nội Thượng, xã Hà Bình, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Công an

huyện Hà Trung phát hiện Phạm Văn T đi xe máy biển kiểm soát 36K4-3269 của mình trở Nguyễn Văn H ngồi phía sau, có biểu hiện nghi vấn. Công an đã kiểm tra thu giữ trong lỗ thủng yên xe máy của T 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh bên trong có mảnh giấy ghi số 1750 và chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, T khai đây là túi Hêrôin vừa mua của một người đàn ông không quen biết ở xã Hà Phong với giá 1.700.000đ về chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Công an huyện Hà Trung tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong túi Hêrôin và thu giữ và 01 xe máy của T.

Quá trình điều tra Phạm Văn T khai khoảng 08 giờ ngày 23/7/2017 Phạm Văn T đang ở nhà thì có bạn là Nguyễn Văn H ở xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung xuống nhà T chơi. T rủ H vào tiểu khu 3 thị trấn Hà Trung đi chơi nhưng mục đích của T là đi tìm mua ma túy về chia nhỏ bán để kiếm lời, T không nói cho H biết. T đi xe máy chở H đến cổng chợ Lèn rẽ trái lên bờ đê xuống đường làng thôn Thượng Quý, xã Hà Phong gặp người đàn ông T không biết tên tuổi địa chỉ của người này, T dừng xe cách chỗ người đàn ông khoảng 4m cho H xuống xe, còn T đi xe máy lại chỗ người đàn ông hỏi có ma túy không bán cho T 1.700.000đ, người đàn ông cầm tiền và quay đi đâu đó ít phút sau quay lại đưa cho T 01 túi nilon màu trắng viền xanh có mảnh giấy ghi 1750 và chất bột màu trắng ngà dạng cục là Hêrôin. T nhét túi ma túy vừa mua được vào lỗ thủng trên xe rồi quay lại đón H, khi đi về đến cổng chợ Đông Hà thì bị công an kiểm tra thu giữ Hêrôin và xe máy.

Đối với Nguyễn Văn H là người đi cùng với T quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai báo chỉ đi cùng T, không biết T mua ma túy về bán, do đó không có căn cứ xử lý hình sự đối với H.

Tại bản kết luận giám định số 1721/MT-PC54 ngày 24/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu "A vụ Phạm Văn T" có trọng lượng 1,901g *(Một phẩy chín trăm lẻ một gam),* loại Hêrôin.

Tại bản cáo trạng số 50/CTr-VKS-MT ngày 03/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Phạm Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điều 69, khoản 1 điều 74, điều 33 BLHS xử phạt Phạm Văn T từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Đề nghị áp dụng điều 41 BLHS, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Hêrôin là mẫu vật còn lại sau giám định. Về chiếc xe máy biển kiểm soát 36K4-3269, bị cáo dùng để phạm tội do chiếc xe chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp nên tách phần vật chứng là chiếc xe máy biển kiểm soát 36K4-3269 để cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Người bào chữa cho bị cáo và Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hành vi phạm tội của bị cáo, Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị miễn phần án phí HSST cho bị cáo gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp biên bản phạm pháp quả tang, với vật chứng đã thu giữ được và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/7/2017 tại đoạn đường trước cổng trợ Đồng Hà ở thôn Nội Thượng, xã Hà Bình, huyện Hà Trung, Phạm Văn T đã có hành vi tàng trữ 1,901g (Một phẩy chín trăm lẻ một gam) loại Hêrôin, nhằm bán để kiếm lời thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng lớn đến các chính sách phát triển kinh tế của nhà nước, việc đấu tranh với tội phạm ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước đang có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi bán ma túy cho người khác với mục đích kiếm lời và nhằm phục vụ cho bản thân bị cáo có ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn dân cư; đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của nhiều loại tội phạm khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 8 tháng 22 ngày nên được áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội tại các điều 69, khoản 1 điều 74 Bộ luật hình sự (Nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mà điều luật quy định) để xem xét khi xử lý. Bị cáo từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật gì, tuy nhiên bản thân bị cáo khai nhận là người nghiện ma túy nên cần xem xét cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian và cần xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo, mẹ mất sớm, bố bị cáo bị hạn chế trong nhận thức nên bị cáo cũng thiếu sự chăm sóc và giáo dục để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành người tốt.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt.

Bị cáo phạm tội vì vụ lợi, tuy nhiên hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo không có thu nhập nên không phạt tiền bổ sung bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Về chiếc xe máy biển kiểm soát 36K4-3269 T dùng đi mua ma túy về bán, quá trình xác minh được chủ xe khai báo bán cho nhiều người, Bị cáo khai mua lại của người tên Huy ở xã Hà Lĩnh, tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát đề nghị tách phần vật chứng là chiếc xe máy biển kiểm soát 36K4-3269 để cơ quan điều tra tiếp tục xác minh chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy T khai mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết ở thôn Thượng Quý xã Hà Phong, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

Bị cáo T thuộc hộ nghèo, có đơn đề nghị miễn tiền án phí, nên miễn phần án phí hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69, khoản 1 Điều 74; Điều 33 BLHS năm 1999.

Xử phạt: Phạm Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 23/7/2017).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận mẫu vật sau giám định giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung ngày 09/10/2017) .

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội miễn phần án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;

- Bị cáo;
- Ng- ời đại diện HP của bị cáo; *(Đã ký)*
- Ng- ời bào chữa;
- L- u hồ sơ vụ án.

Hoàng Văn Đạt